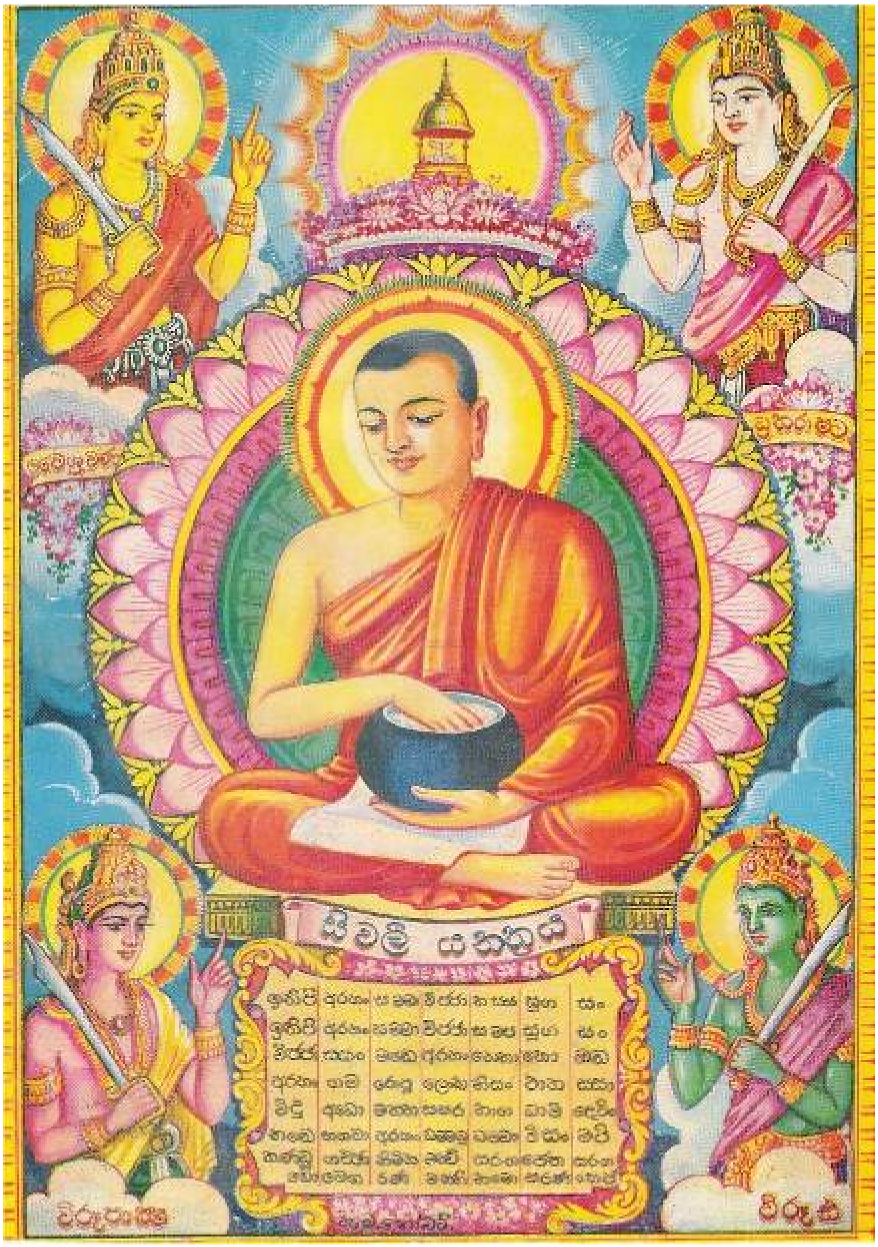
Tiểu sử Thánh Tăng Sīvali

Soạn giả: Tỳ Khưu HỘ PHÁP

Mục lục



Sơ lược tiểu sử Ngài Đại Đức *Sīvali*

Ngài Đại Đức có tên gọi "*Sīvali*" nghĩa là: dập tắt mọi nóng nảy, lo sợ của những người thân yêu, đem lại sự mát mẻ, an vui cho mọi chúng sanh.

Ngài Đại Đức *Sīvali* là con *của* bà công chúa *Suppavāsā* thường được mọi người đem lễ vật đến dâng nhiều vô số kể. Để thử biết quả phước thiện của bà công chúa *Suppavāsā*, người ta đem hạt giống đến nhờ bà đụng tay vào. Những hạt giống đó đem về gieo trồng thì kết quả thu hoạch thật là phi thường: gấp trăm ngàn vạn lần! Khi thu hoạch xong, đem đổ vào kho, rồi mời bà công chúa *Suppavāsā* đụng tay vào cửa kho, thì lúa dù được đổ vào ít, nhưng vẫn tràn đầy kho ngay. Khi lấy lúa ra khỏi kho, nếu được công chúa *Suppavāsā* đụng tay vào kho, thì dù lúa lấy ra bao nhiêu đi nữa, kho lúa vẫn không hề giảm bớt. Khi nấu cơm để phân phát cho mọi người, nếu được bà công chúa *Suppavāsā* đụng tay vào vành nồi cơm thì cơm xới ra phân phát cho bao nhiêu người, cũng vẫn đủ, cơm vẫn không vơi trong nồi, cho đến khi bà công chúa *Suppavāsā* bỏ tay ra khỏi vành nồi cơm.

Mọi người nhìn thấy quả phước thiện phi thường của bà công chúa *Suppavāsā* trong thời gian bà mang thai Ngài Đại Đức *Sīvali*. Sự thực bà công chúa *Suppavāsā* chỉ là người chịu ảnh hưởng quả phước thiện *của* thai nhi: Ngài Đại Đức *Sīvali* đang nằm trong bụng mẹ.

*

Ngài *Sīvali* ở trong bụng mẹ 7 năm lẻ bảy ngày

Thông thường sau khi thọ thai, khoảng chín hoặc mười tháng, thì người mẹ sanh con. Nhưng khi công chúa *Suppavāsā* mang thai Ngài Đại Đức *Sīvali* thì đã qua tháng thứ 10, tháng thứ 11, rồi tròn một năm mà vẫn chưa sanh. Mặc cho mọi người trong hoàng tộc và dân chúng xứ *Koliya* nóng lòng trông chờ sự ra đời của đứa trẻ phi thường.

Ngày tháng cứ trôi qua, trong sự mong chờ đến nóng nảy của mọi người. Ngày này qua ngày khác, tháng này đến tháng khác của năm thứ hai đã trôi qua, mà đứa con phi thường trong bụng bà công chúa *Suppavāsā* vẫn chưa ra đời. Cứ như vậy qua năm thứ ba, rồi …thứ tư, thứ năm, thứ sáu, cho đến năm thứ bảy đã trôi qua, mà người ta vẫn chưa thấy bà công chúa *Suppavāsā* sanh con. Thật là một điều lạ thường, chưa từng nghe, chưa từng thấy bao giờ! Đặc biệt thai nhi nằm trong bụng mẹ lâu như vậy, mà vẫn không làm cho bà công chúa *Suppavāsā* thấy khó chịu một chút nào, bà công chúa vẫn sống an vui, tự nhiên và quả phước thiện mỗi ngày vẫn tăng trưởng phi thường.

*

Ngài *Sīvali* sanh ra đời

Bà công chúa *Suppavāsā* mang thai tròn đủ bảy năm vẫn bình an, nhưng bước sang bảy ngày kế tiếp, thì bà phải chịu đựng một sự đau khổ đến cùng cực từ thai nhi. Vốn là người cận sự nữ, có đức tin trong sạch nơi tam bảo, bà công chúa *Suppavāsā* muốn được chiêm bái Đức Phật trước khi chết. Với mong muốn thiết tha đó, bà bày tỏ với hoàng tử *Mahāli*:

- Thưa phu quân, xin hãy vì thiếp và đứa con trong bụng thiếp, mà đi thỉnh Đức Phật cùng Chư Đại Đức Tăng về đây cho thiếp được chiêm bái và cúng dường.

- Đang nóng lòng vì thời gian mang thai của ái thiếp quá lâu, cùng với những hiện tượng phi thường mà mọi người đều thấy nơi bà công chúa

Suppavāsā, nghe lời thỉnh cầu của ái thiếp, hoàng tử *Mahāli* liền đến bạch với Đức Phật theo nguyện vọng của phu nhân.

Bằng nhãn thông, Đức Thế Tôn thấy rõ quả báo ác nghiệp của thai nhi và người mẹ đã mãn. Ngài truyền dạy lời chúc lành đến bà công chúa *Suppavāsā* và thai nhi rằng:

"Sukhinī vata hotu Suppavasa,
Koliyadhitā sukhinī arogā
Arogaṃ puttaṃ vijāyatu"

Tạm dịch:

"Công chúa *Suppavāsā* xứ *Koliya*.
Được sự khỏe mạnh và an lành hạ sanh đứa con khỏe mạnh".

Khi Đức Thế Tôn chúc lành xong, tại cung điện, công chúa *Suppavāsā* hạ sanh đứa con trai dễ dàng như nước từ trong bình đỗ ra, trước khi hoàng tử *Mahāli* trở về. Bà công chúa *Suppavāsā* nhìn thấy đứa con trai mặt mày khôi ngô tuấn tú, quả phước thiện tròn đủ, thì vô cùng vui mừng sung sướng.

Sự ra đời *của* hài nhi làm cho hoàng tộc cũng như dân chúng thành *Koliya* dập tắt được mọi sự nóng lòng lo sợ cho công chúa *Suppavāsā* và công tử, đem lại sự mát mẻ an vui cho tất cả mọi người, nên đạt tên là *Sīvali*" (Mát mẻ, an vui).

Trên đường trở về cung điện nhìn thấy mọi người đều vui mừng, hoan hỷ, hoàng tử *Mahāli* biết rằng điều tốt lành đã đến với công chúa *Suppavāsā* phu nhân và đứa con của mình. Về tới cung điện, ông lập tức vào thăm phu nhân và thuật lại lời chúc phúc của Đức Phật đến công chúa *Suppavāsā* và đứa con trai., công chúa *Suppavāsā* sẵn có đức tin trong sạch nơi Đức Phật, Đức Pháp, Đức Tăng, đồng thời vô cùng hoan hỷ nhìn thấy đứa con đại phước mới ra đời, bèn tâu với phu quân:

- Xin cho thiếp được thỉnh Đức Phật cùng 500 chư Tỳ khưu tăng, ngày mai đến cung điện cho thiếp được làm phước thiện suốt 7 ngày gọi là "*Vijayamaṅgala*" (hạnh phúc sanh con).

Công tử *Sīvali* mới sinh ra đã mau lớn lạ thường, biết đi, đứng, ngồi, nằm…biết ăn uống, nói chuyện và có trí tuệ hiểu biết thật phi thường!

Đức Phật cùng chư Đại Đức Tăng ngự đến cung điện của công chúa *Suppavāsā* và hoàng tử *Mahāli* dự lễ làm phước "Hạnh phúc sanh con", suốt 7 ngày.

Đến ngày thứ 7, Đức Thế Tôn truyền dạy Ngài Đại Đức *Sāriputta* thuyết pháp. Ngài Đại Đức *Sāriputta* thuyết bài pháp về sự khổ sanh, sự tái sanh là khổ. Công tử *Sīvali* lắng nghe và thấu hiểu một cách rất sâu sắc về sự khổ sanh, vì chính công tử đã phải chịu khổ nằm trong bụng mẹ suốt 7 năm lẻ 7 ngày: đó là những gì mà công tử đã trải qua.

Khi ấy, Ngài Đại Đức *Sāriputta* bèn hỏi công tử rằng:

- Này con, con nằm trong bụng mẹ lâu đến 7 năm lẻ 7 ngày, con đã cảm thọ sự khổ nhiều phải không?

- Kính bạch Ngài Đại Đức, con đã cảm thọ khổ nhiều!

- Như vậy con có muốn xuất gia để giải thoát khổ sanh hay không?

- Kính bạch Ngài Đại Đức, nếu cha mẹ con cho phép, con sẽ xuất gia.

Công chúa *Suppavāsā* nhìn thấy con trai của mình đang nói chuyện với Ngài Đại Đức *Sāriputta*, trong tâm vô cùng hoan hỷ, muốn biết con mình đang

nói gì với Ngài Đại Đức *Sāriputta*. Bà công chúa *Suppavāsā* đến hầu gần chỗ Ngài Đại Đức, rồi bạch rằng:

- Bạch Ngài Đại Đức, con của đệ tử đang nói chuyện gì với Ngài?

Ngài Đại Đức *Sāriputta* thuật lại rằng:

- Công tử *Sīvali* nói rằng: Con đã chịu bao nhiêu nỗi khổ khi còn đang nằm trong bụng mẹ, nếu cha mẹ con cho phép, con sẽ xuất gia để giải thoát khổ sanh".

Nghe xong công chúa *Suppavāsā* vô cùng hoan hỷ bạch rằng:

- Kính Bạch Ngài Đại Đức, *Sādhu*! *Sādhu*! Lành thay! Lành thay! Con kính xin Ngài từ bi tế độ đứa con của đệ tử được xuất gia.

- Ngài Đại Đức *Sāriputta* dẫn công tử *Sīvali* về chùa. Ngài dạy giới tử *Sīvali* về đề mục thiền định căn bản "Năm thể trược trong thân" (tóc, lông, móng, răng, da). Ngài còn dạy giới tử *Sīvali* tiến hành thiền tuệ thấy rõ, biết rõ khổ sanh, mà *Sīvali* đã cảm thọ suốt 7 năm lẻ 7 ngày trong bụng mẹ. Giới tử *Sīvali* liền thấu hiểu rõ mục đích xuất gia là để giải thoát khỏi khổ tái sanh.

*

Công tử *Sīvali* xuất gia Sadi

Công tử *Sīvali* sau khi thọ giáo lời dạy của vị thầy tế độ là Ngài Đại Đức *Sāriputta*, liền được Ngài Đại Đức *Moggallāna* cạo tóc. Trong khi cạo tóc, giới tử *Sīvali* tiến hành thiền định căn bản, năm thể trược ở trong thân, và tiến hành thiền tuệ biết rõ khổ của sự tái sanh của danh pháp, sắc pháp. Khi Ngài Đại Đức *Moggallāna* vừa đặt dao cạo tóc, giới tử *Sīvali* liền chứng ngộ chân lý tứ thánh đế, chứng đắc nhập lưu thánh đạo, nhập lưu thánh quả. Cạo đường tóc thứ nhất, giới tử *Sīvali* chứng ngộ chân lý tứ thánh đế, chứng đắc Nhất lai thánh đạo, Nhất lai thánh quả. Cạo đường tóc thứ hai, giới tử *Sīvali* chứng ngộ chân lý tứ thánh đế, chứng đắc Bất lai thánh đạo, Bất lai thánh quả. Cạo tóc vừa xong, đồng thời giới tử *Sīvali* chứng ngộ chân lý Tứ thánh đế, chứng đắc *Arahán* thánh đạo, *Arahán* thánh quả, trở thành Bậc thánh *Arahán* tột cùng, cao thượng trong Phật giáo.

Kể từ ngày Đại Đức *Sīvali* xuất gia làm Sa-di, hằng ngày không chỉ có hàng cận sự nam, cận sự nữ đem 4 món vật dụng: Y phục, vật thực, chỗ ở, thuốc men trị bịnh đến dâng cúng Ngài Đại Đức và Chư Tỳ Khưu Tăng, ngày càng đầy đủ, dồi dào sung túc, mà trước đây chưa từng có.

*

Quả ác nghiệp của Ngài *Sīvali*

Một hôm nhóm Tỳ khưu đang ngồi bàn luận về Ngài Đại Đức *Sīvali* là Bậc Đại Trí. Ngài đã chứng đắc từ bậc Thánh nhập lưu đến Bậc Thánh *Arahan* trong khoảng thời gian cạo tóc xong. Ngài còn là Bậc Đại Phước, kể từ khi Ngài xuất gia thành Sadi, 4 món vật dụng đã phát sanh, không chỉ đến cho Ngài Đại Đức *Sīvali*, mà còn đến tất cả Chư Tỳ Khưu Tăng một cách đầy đủ, dồi dào sung túc mà trước đây chưa từng có.

Vậy do quả ác nghiệp nào khiến cho Ngài phải nằm trong bụng mẹ chịu khổ suốt 7 năm lẻ 7 ngày?

Lúc ấy, Đức Thế Tôn vừa ngự đến bèn hỏi rằng:

- Này chư Tỳ khưu, các con đang bàn luận về chuyện gì vậy?

Nhóm Tỳ Khưu bạch Đức Thế Tôn rõ, họ đang bàn luận về Ngài Đại Đức *Sīvali*, Đức Thế Tôn bèn dạy rằng:

- Này Chư Tỳ Khưu, *Sīvali* chịu khổ do quả ác nghiệp đã tạo ở kiếp quá khứ.

Trong quá khứ, tiền kiếp của *Sīvali* là Thái Tử con của đức vua trị vì ở kinh thành *Baranasī*. Khi phụ vương băng hà, thái tử lên ngôi vua. Lúc ấy có vị vua của nước láng giềng mưu toan kéo quân chiếm kinh thành *Baranasī*. Trên đường tiến quân, vị vua này lập doanh trại cho quân lính nghỉ đêm.

Đức vua ở kinh thành *Baranasi* hay tin bèn bàn tính với Bà Hoàng Thái Hậu, tìm cách ngăn cản đội quân xâm lược, rồi đem quân vây quanh bốn cửa doanh trại suốt 7 ngày đêm không cho một ai ra vào.

Lúc ấy Chư Phật Độc Giác đang ngự ở chùa *Migadayavihāra* thuyết giảng dạy về pháp thiện, pháp ác, khuyên bảo mọi người không nên gây nghiệp ác, mà hãy cố gắng tạo nghiệp thiện. Đức vua ở kinh thành *Baranasī*, sau khi nghe pháp hiểu rõ nghiệp thiện, nghiệp ác, liền truyền lệnh mở vòng vây 4 cửa doanh trại quân địch, thả cho vị Vua láng giềng và quân lính trốn thoát chạy về nước.

Do quả ác của nghiệp vây hãm doanh trại suốt 7 ngày đêm ấy, Đức vua kinh thành *Baranasī* sau khi chết đọa địa ngục, chịu khổ suốt thời gian lâu dài. Nay đến kiếp hiện tại này, được tái sanh vào lòng Bà công chúa *Suppavāsā*, là hậu thân của Bà Hoàng Thái Hậu ở tiền kiếp, đã đồng tình với Vương nhi vây hãm doanh trại kẻ thù. Do quả của ác nghiệp ở thời quá khứ còn dư lại, nên khiến cho Ngài Đại Đức *Sīvali* và công chúa *Suppavāsā* cùng chịu khổ trong suốt 7 năm lẻ 7 ngày.

*

Sadi *Sīvali* trở thành Tỳ khưu

Ngài Đại Đức *Sīvali* tròn 20 tuổi. Ngài thọ Cụ Túc Giới, trở thành Tỳ Khưu, bốn món vật dụng lại càng phát sanh dồi dào hơn đến Chư Tỳ Khưu Tăng. Hễ mỗi khi Chư Tỳ Khưu Tăng đông đảo phải đi châu du trên đường qua những vùng hẻo lánh, dân cư thưa thớt, ít ỏi, nhưng nếu có Ngài Đại Đức *Sīvali* đi cùng, thì 4 món vật dụng, phát sanh đầy đủ sung túc đến Chư Tỳ Khưu Tăng, do nhờ oai lực quả phước thiện của Ngài Đại Đức *Sīvali*, Chư thiên đã hóa ra xóm làng, thị thành và dân cư đông đúc để dâng cúng y phục, vật thực, chỗ ở và thuốc men chữa bệnh đến đoàn Chư Tỳ Khưu Tăng. Khi đoàn Chư Tỳ Khưu Tăng đã đi qua khỏi nơi ấy, thì xóm làng, kinh thành đó liền biến mất.

Một thuở nọ, Đức Phật cùng đoàn Chư Tỳ Khưu Tăng đông đảo ngự đến một khu rừng, nơi ở của Ngài Đại Đức *Revata*. Khi Đức Phật cùng Đoàn Chư Tỳ Khưu Tăng đi đến đoạn đường có lối rẽ. Ngài Đại Đức *Ananda* bạch với Đức Phật rằng:

- Kính Bạch Đức Thế Tôn, có hai con đường, Đức Thế Tôn nên ngự đi con đường nào trong hai con đường này:

- Một con đường dài 30 do tuần, đầy nguy hiểm và có nhiều phi nhân, không có nơi khất thực và chỗ ở.

- Một con đường dài 60 do tuần, được an toàn, vì có làng xóm, chỗ ở và khất thực dễ dàng.

Đức Thế Tôn dạy:

- Này *Ananda*, *Sīvali* có đi trong đoàn Tỳ Khưu phải không?

- Bạch Đức Thế Tôn, có Ngài Đại Đức *Sīvali* cùng đi trong đoàn.

Đức Thế Tôn dạy:

- Như vậy, Chư Tỳ Khưu nên đi theo con đường dài 30 do tuần. Để biết rõ được quả phước thiện *của Sīvali*.

Đức Phật cùng đoàn Tỳ Khưu Tăng đông đảo ngự theo con đường dài 30 do tuần. Tất cả Chư Thiên hay tin Đức Phật cùng đoàn Tỳ Khưu Tăng đông đảo, trong đó có Ngài Đại Đức *Sīvali* kính yêu của họ, đang ngự dọc theo con đường này, nên vô cùng hoan hỷ. Cứ mỗi do tuần, Chư thiên lại hoá ra một kinh thành trù phú có dân chúng đông đúc, có những ngôi chùa lớn, trong mỗi ngôi chùa, lại hoá ra một cái cốc lớn dành cho Đức Phật và những cốc nhỏ dành cho những vị Tỳ Khưu. Trong các cốc đó có đầy đủ những vật dụng cần thiết của bậc xuất gia, để tiếp đón Đức Phật và đoàn Tỳ Khưu Tăng.

Khi Đức Phật cùng chư Tỳ Khưu Tăng đi đến đâu Chư Thiên lại hóa ra các cận sự nam, cận sự nữ có đức tin trong sạch nơi Tam bảo, hộ độ cúng dường 4 món vật dụng đầy đủ sung túc.

Tất cả Chư Thiên đến hầu đảnh lễ Đức Phật xong, bạch Đức Thế Tôn rằng:

- Kính bạch Đức Thế Tôn, Ngài Đại Đức *Sīvali* của chúng con ở đâu?

Khi gặp được Ngài Đại Đức *Sīvali*, tất cả Chư Thiên vô cùng hoan hỷ, cho nên các món vật dụng y phục, vật thực, chỗ ở và thuốc men chữa bịnh phát sanh đến Chư Tỳ Khưu Tăng dồi dào, sung túc cho đến khi Đức Phật và đoàn Chư Tỳ Khưu Tăng rời khỏi nơi ấy.

Đức Phật cùng đoàn Chư Tỳ Khưu Tăng mỗi ngày đi được 1 do tuần, cứ mỗi do tuần Chư Thiên hóa ra các kinh thành trù phú, dân cư đông đúc như vậy để hộ độ Đức Phật và đoàn Chư Tỳ Khưu Tăng, trên suốt quảng đường dài 30 do tuần, cho đến khu rừng, nơi trú ngụ của Ngài Đại Đức *Revata*.

Ngài Đại Đức *Revata* hay được tin Đức Phật cùng đoàn Chư Tỳ Khưu Tăng đông đảo đến thăm, Ngài dùng thần thông hóa ra ngôi chùa lớn để Đức Phật thuyết pháp và là nơi hội họp của Chư Tỳ Khưu Tăng; hóa ra cốc *Gandhakuti* đầy đủ tiện nghi dâng lên Đức Phật, và những cốc nhỏ khác cho những vị Tỳ Khưu. Cũng bằng thần thông, Ngài Đại Đức *Revata* hóa ra một con đường lớn và xinh đẹp để đón rước Đức Phật và Chư Tỳ Khưu Tăng. Đức Phật cùng đoàn Chư Tỳ Khưu Tăng ngự đi trên con đường đó đến ngôi chùa lớn, rồi Đức Phật ngự tới cốc *Gandhakuti*, tất cả chư Tỳ Khưu mỗi vị vào nghỉ một cốc nhỏ đã hóa sẵn.

Chư thiên ở trong rừng vô cùng hoan hỷ đón rước Đức Phật và Chư Tỳ Khưu Tăng, trong đó có Ngài Đại Đức *Sīvali* vô cùng kính yêu của họ. Chư thiên cũng hóa thành những cận sự nam, cận sự nữ biết được đã quá giờ thọ thực nên họ chỉ làm nước trái cây dâng lên Đức Phật cùng Chư Tỳ Khưu Tăng. Mỗi ngày Chư Thiên hoan hỷ cúng dường 4 món vật dụng đến Đức Phật và Chư Tỳ Khưu Tăng. Rất đầy đủ sung túc. Do quả phước thiện của Ngài Đại Đức *Sīvali*, suốt nữa tháng Đức Phật cùng đoàn Chư Tỳ Khưu Tăng ngự ở khu rừng luôn được Chư Thiên kính yêu và dâng lên các món y phục, vật thực, chỗ ở và thuốc chữa bịnh một cách đầy đủ, dồi dào sung túc chưa từng có bao giờ.

Một hôm Chư Tỳ Khưu hội họp bàn về chuyện Ngài Đại Đức *Sīvali* có nhiều quả báu phước thiện đặc biệt nhất, không chỉ phát sanh 4 món vật dụng đến Ngài Đại Đức *Sīvali* mà còn đến cả Chư Tỳ Khưu Tăng dù bao nhiêu cũng vẫn sung túc đầy đủ. Thật là điều phi thường! Không chỉ có các hàng cận sự nam cận sự nữ đem 4 món vật dụng đến cúng dường Ngài Đại Đức *Sīvali* và Chư Tỳ Khưu Tăng, mà còn có cả Chư Thiên, Long Vương… cũng đem 4 món vật dụng

lên dâng cúng Ngài Đại Đức *Sīvali* và Chư Tỳ Khưu Tăng nữa. Các Tỳ Khưu đang bàn luận, khi ấy Đức Thế Tôn ngự đến bèn hỏi:

- Này Chư Tỳ Khưu, các con đang bàn về chuyện gì thế?

- Chư Tỳ Khưu bạch Đức Thế Tôn rằng:

- Kính bạch Đức Thế Tôn, chúng con đang bàn về quả phước thiện đặc biệt nhất của Ngài Đại Đức *Sīvali* đã làm cho phát sanh 4 món vật dụng đến Ngài Đại Đức và Chư Tỳ Khưu Tăng dù nhiều bao nhiêu cũng vẫn đầy đủ sung túc.

Nhân dịp ấy, Đức Thế Tôn chủ trì một buổi hội Chư Đại Đức Thánh Tăng. Đức Thế Tôn tuyên dương cho toàn thể các hàng đệ tử biết rằng:

"*Etadaggam bhikkhave mama sāvakānaṃ lābhīnaṃ yadidaṃ Sīvali*".

- Này Chư Tỳ Khưu, *Sīvali* là bậc Thánh Thanh Văn đại Đệ tử có tài lộc bậc nhất trong các hàng Thánh Thanh Văn đệ tử của Như Lai.

Đức Thế Tôn dạy rằng:

- Này Chư Tỳ Khưu, *Sīvali* có tài lộc nhiều là do nhờ quả báo của phước thiện đã tạo ở những kiếp quá khứ.

*

Tiền kiếp của Ngài *Sīvali*

Từ kiếp trái đất hiện tại này, lùi vào quá khứ cách 100 ngàn kiếp trái đất, có Đức Phật *Padumuttara* xuất hiện trên thế gian. Khi ấy tiền thân của Ngài Đại Đức *Sīvali* là con trai của một gia đình giàu có. Một hôm, cậu con trai ấy đi đến chùa, ngồi sau các hàng thính giả nghe Phật thuyết pháp. Khi ấy Đức Phật tuyên dương một người đệ tử có danh gọi *Sudassana*, là Bậc Thánh Thinh Văn đệ tử có tài lộc bậc nhất trong hàng thinh văn đệ tử của Đức Phật. Cậu con trai, là tiền thân của Ngài *Sīvali*, vô cùng hoan hỷ với địa vị cao thượng của Ngài Đại Đức *Sudassana*, nên có nguyện vọng muốn trở thành bậc Thánh thinh văn đệ tử có tài lộc bậc nhất trong các thinh văn đệ tử của Đức Phật ở vị lai, như Ngài *Sudassana* này.

Ngay sau đó, cậu con trai ấy đến hầu đãnh lễ Đức Phật rồi cung kính thỉnh Đức Phật cùng 500 Tỳ Khưu Tăng đến nhà để làm phước đại thí suốt 7 ngày. Đức Phật làm thinh nhận lời.

Cậu con trai ấy làm phước đại thí dâng cúng đến Đức Phật cùng 500 vị Tỳ Khưu bằng những vật thực ngon lành suốt 7 ngày. Ngày thứ 7 còn dâng cúng tam y đến Đức Phật và 500 vị Tỳ Khưu Tăng mỗi vị một bộ tam y. Sau khi dâng tam y, cậu con trai ấy đến hầu đảnh lễ Đức Phật, ngồi xuống một nơi hợp lễ, rồi bạch với Đức Thế Tôn rằng:

- Kính bạch Đức Thế Tôn, phước thiện đại thí mà con đã tạo suốt 7 ngày qua, con không mong gì khác hơn là muốn trở thành Bậc Thánh Thinh Văn Đại đệ tử có tài lộc bậc nhất trong các hàng Thánh Thinh Văn Đại Đệ Tử của Đức Phật ở vị lai, như ngôi vị Ngài Đại Đức *Sudassana*, bậc Thánh Thinh Văn Đại Đệ Tử có tài lộc bậc nhất trong các hàng Thánh Thinh Văn Đệ Tử của Đức Thế Tôn bây giờ.

Đức Phật *Padumuttara* dùng trí tuệ *Anagatamsanāna*: trí tuệ thấy rõ kiếp vị lai của chúng sanh - Đức Phật thấy rõ nguyện vọng của cậu con trai này sẽ thành tựu trong kiếp vị lai, nên Ngài thọ ký rằng:

- Này Chư Tỳ Khưu, kể từ kiếp trái đất này, trong vị lai sẽ trải qua 100 ngàn đại kiếp trái đất, đến kiếp trái đất *Bhaddakappa* có Đức Phật *Gotama* xuất hiện trên thế gian, khi ấy cậu con trai nầy sẽ trở thành Bậc Thánh Thinh Văn Đại Đệ

Tử có tài lộc bậc nhất trong các hàng Thánh Thinh Văn Đại Đệ Tử của Đức Phật *Gotama*: như *Sadussana* bậc Thánh Thinh Văn Đại Đệ Tử Như Lai bây giờ.

Cậu con trai vô cùng hoan hỷ thỉnh thoảng làm phước thiện dâng cúng 4 món vật dụng đến Đức Phật và Chư Tăng cho đến trọn đời. Bắt đầu từ kiếp ấy cho đến kiếp cuối cùng, tái sanh làm người, làm Chư Thiên trong cõi trời dục giới, làm phạm thiên ở cõi trời sắc giới, không hề bị sa đọa vào 4 đường ác đạo. Kiếp nào tâm cũng hoan hỷ trong việc làm phước bố thí cúng dường.

Thời kỳ Đức Phật *Vipassī* xuất hiện trên thế gian, thời gian cách kiếp trái đất này 91 đại kiếp trái đất, khi ấy tiền thân Ngài Đại Đức *Sīvali* sanh làm con trai trong một gia đình nghèo gần thành *Badhumati*.

Một hôm, dân chúng trong thành *Bandhumati* làm phước bố thí vật thực dâng cúng đến Đức Phật *Vipassi* cùng Chư Tỳ Khưu Tăng, tranh đua với Đức vua ở kinh thành *Bandhumati.* Tất cả đồ ăn uống rất nhiều và ngon lành, nhưng xét thấy còn thiếu hai món: sữa chua và mật ong. Người nhóm trưởng cho người đi đón các ngã đường vào thành, xem xét có ai mang hai món sữa chua và mật ong vào thành bán, thì bằng giá nào cũng phải mua cho được. Khi ấy, cậu thanh niên con nhà nghèo (Tiền thân của Ngài *Sīvali*) mang sữa chua và mật ong vào thành bán, khi gặp người dân thành *Bandhumati* đón mua. Được trả ngay món tiền 1 *Kahapana* cho món mật ong và sữa chua, cậu thanh niên chủ hai món hàng đó vô cùng ngạc nhiên. Cậu thanh niên đó nghĩ là hai đồ ăn này không đáng giá bao nhiêu, tại sao người dân thành *Bandhumati* lại trả một giá cao như vậy? Ta hãy thử xem sự cần thiết của họ như thế nào, với suy nghĩ như vậy, cậu thanh niên nói:

- Tôi không chịu bán món sữa chua và mật ong này với giá 1 *Kahapana*.

Người dân thành *Bandhumati* năn nỉ mua hai món đồ ăn đó với giá gấp đôi, là 2 *Kahapana*. Người chủ hàng vẫn không chịu bán. Người dân thành *Bandhumati* lại tăng số tiền lên gấp đôi, gấp đôi, 4 *Kahapana*, 8 *Kahapana*…cứ thế đến 1000 *Kahapana*, để mua cho được hai món sữa chua và mật ong. Cậu thanh niên chủ hai món đồ ăn trên muốn biết, tại sao người dân thành *Bandhumati* cần đến hai món sữa chua và mật ong, mà chịu trả một số tiền quá cao như vậy, nên hỏi người mua rằng:

- Thưa ông, sự thật hai món đồ ăn này đâu có giá là bao, tại sao các ông cần đến hai món này, phải trả số tiền 1000 *Kahapana* như vậy, ông có thể cho tôi biết lý do được không?

- Người dân thành *Bandhumati* giải thích rằng:

- Thưa anh, dân chúng trong thành *Bandhumati* tranh đua với Đức vua trong việc làm phước dâng cúng lên Đức Phật *Vipassī* cùng toàn thể Chư Tỳ Khưu Tăng, khi kiểm điểm lại những món đồ ăn dâng cúng, thì thấy còn thiếu hai món sữa chua và mật ong, mới cho tôi đón đường tìm hai món đồ ăn đó. Nếu chúng tôi không mua dược hai món đồ ăn này, thì sẽ thua đức vua mất, vì vậy, với giá nào chúng tôi cũng cố mua cho được.

Nghe vậy cậu thanh niên chủ hai món đồ ăn hỏi:

- Thưa ông, việc làm phước bố thí các món ăn sữa chua và mật ong này đến Đức Phật *Vipassī* và Chư Tỳ Khưu Tăng chỉ dành riêng cho dân thành *Bandhumati*, hay người khác cũng có thể làm phước bố thí được hay không ?

Người mua sữa chua và mật ong thưa rằng:

- Thưa anh, việc làm phước dâng sữa chua và mật ong cũng như thức ăn và đồ dùng khác đến Đức Phật *Vipassī* và Chư Tỳ Khưu Tăng không phải là việc dành riêng cho người dân thành *Bandhumati*, mà bất cứ ai cũng có thể làm được, đó là việc chung của tất cả mọi người.

Cậu thanh niên nghèo liền thưa rằng:

- Thưa ông, tôi không bán hai món sữa chua và mật ong này với giá 1000 *Kahapana* mà tôi muốn dâng cúng hai món đó, để cùng làm phước bố thí với dân chúng thành *Bandhumati* có được không?

Người dân thành *Bandhumati* vô cùng hoan hỷ, ông liền trở về báo tin cho người nhóm trưởng hay, có cậu thanh niên xin cùng chung cúng dường bố thí các món sữa chua và mật ong đến Đức Phật và Chư Tỳ Khưu Tăng.

Cậu thanh niên tự tay làm những món sữa chua và mật ong đem đến, rồi ngồi chờ đến phiên mình dâng cúng. Khi dâng cúng, cậu thanh niên bạch với Đức Phật *Vipassī* rằng:

- Kính bậc Đức Thái Tôn, món vật thực nhỏ mọn này của con, xin kính dâng đến Đức Phật, kính xin Đức Thái Tôn từ bi thọ lãnh.

Đức Phật *Vipassī* thọ nhận món đồ ăn làm bằng sữa chua và mật ong của cậu thanh niên nghèo. Đức Thế Tôn chú nguyện xong, Đức Phật đem món đồ ăn làm bằng sữa chua và mật ong phân chia cho 6 triệu 8 trăm ngàn (6800000) Tỳ Khưu Tăng độ vẫn không hết

Khi Đức Phật cùng Chư Tỳ Khưu Tăng độ vật thức xong, cậu thanh niên nghèo là tiền thân của Ngài Đại Đức *Sīvali* đến đãnh lễ Đức Thế Tôn ngồi xuống một nơi hợp lẽ, bạch rằng:

- Kính xin Đức Thế Tôn, con có duyên lành gặp dược Đức Thế Tôn, con lại có cơ hội tốt cùng dân chúng thành *Bandhumati* làm phước thiện cúng dường đến Đức Phật cùng Chư Tỳ Khưu Tăng, con vô cùng hoan hỷ, với phước thiện thanh cao này, xin cho con được trở thành bậc thánh Thinh văn đại đệ tử có tài lộc nhiều nhất trong các hàng Thánh Thinh văn đệ tử của Đức Phật ở vị lai.

Lúc đó Đức Phật *Vipassī* truyền dạy rằng:

- Nguyện vọng của con chắc chắn sẽ được thành tựu như ý.

Đức Phật thuyết pháp và chúc phước toàn thể dân chúng thành *Bandhumati*, trước khi Đức Phật cùng đoàn Chư Tỳ Khưu Tăng đi nơi khác.

Cậu thanh niên, tiền thân của Đại Đức *Sīvali* tinh tấn tạo mọi phước thiện, nhất là bố thí đến trọn đời. Trong vòng sanh tử luân hồi, cậu chỉ tái sanh làm người, làm Chư Thiên hưởng sự an lạc, không hề sa vào 4 đường ác đạo.

Thời kỳ Đức Phật *Gotama* xuất hiện trên thế gian.. Ngài Đại Đức *Sīvali* là bậc đại phước tái sanh vào lòng bà công chúa *Suppavāsā* xứ *Koliya* như đã nói ở đoạn đầu.

*

Nghiệp và quả của nghiệp

Thiện nghiệp, ác nghiệp là của riêng của mỗi chúng sanh. Quả của thiện nghiệp, quả của ác nghiệp không chỉ riêng cho mình, mà còn ảnh hưởng đến người khác, chúng sanh khác nữa.

Trong kinh, Đức Phật dạy về thiện nghiệp, ác nghiệp và quả của thiện nghiệp, ác nghiệp có câu kệ rằng:

"Yādisaṃ vapte bījaṃ,
Tādisaṃ harate phalaṃ

Kalyānakārī kalyānaṃ,
Pāpakārī ca pāpakaṃ"
Tạm dịch:
"Người nào gieo hạt giống nào,
Người ấy gặt quả nấy.
Người hành thiện thì được quả thiện
Người hành ác thì được quả ác."

Tiểu sử của Ngài Đại Đức *Sīvali* ở kiếp hiện tại là kết quả của ác nghiệp và thiện nghiệp mà chính Ngài đã tạo ở tiền kiếp quá khứ và ngay trong hiện tại.

Ngài Đại Đức *Sīvali* đã trở thành Bậc Thánh Thinh văn đại đệ tử có tài lộc bậc nhất trong các hàng đệ tử của Đức Phật *Gotama*, hợp theo nguyện vọng, mà sự thành tựu do thiện nghiệp đã tạo từ những tiền kiếp của Ngài Đại Đức *Sīvali* ở quá khứ.

Nay kiếp hiện tại này, Ngài Đại Đức *Sīvali* là Bậc Thánh *Alahán*, cũng là kiếp chót của Ngài. Tất cả quả của thiện nghiệp và quả của ác nghiệp sẽ trở thành vô hiệu, khi Ngài Đại Đức *Sīvali* nhập diệt Niết bàn, chấm dứt sanh tử luân hồi trong ba giới bốn loài.

*****

Câu kệ "CẦU TÀI LỘC"

1.

"*Sīvali ca mahānāmaṃ,*
Sabbalābhaṃ bhavissati
Therassa anubhāvena,
***Sabbe hontu piyaṃ mama*"**
Ngài Đại Đức *Sīvali* bậc đại danh
Cầu xin tất cả tài lộc sẽ phát sanh
Do nhờ oai lực của Ngài Đại Đức,
Tất cả chúng sanh, Chư thiên, nhân loại,
Đều có tâm từ thương mến con.

2.

"*Sīvali ca mahālābhaṃ,*
Sabbalābham bhavissati
Therassa anubhāvena
***Sadā hontu piyaṃ mama*"**
Ngài Đại Đức *Sīvali* bậc đại tài lộc
Cầu xin tất cả tài lộc sẽ phát sanh,
Do nhờ oai lực của Ngài Đại Đức,
Cầu xin Chư thiên, nhân loại luôn luôn yêu mến con.

3.

"*Sīvali ca mahāthero,*
mama sīse ṭhapetvāna,
Mantitena jayomantaṃ,
***Ahaṃ vandāmi sabbadā*"**
Ngài Đại Đức *Sīvali* bậc cao thượng,
Con tôn kính Ngài ở trên đầu con.
Con xin tán dương ca tụng ân đức của Ngài
Con luôn luôn kính đảnh lễ Ngài.

*

Giống nào người đã gieo trồng
Quả ấy sẽ trổ cho ông bội phần
Như người làm thiện ân cần
Quả lành sẽ trổ, đặc ân lạ gì
Còn người hành ác khác chi
Khổ đau là quả tránh đi đường nào
Đức *Sīvali* danh cao
Cầu xin tài lộc sanh vào cho con
Do nhờ oai lực vẹn toàn
Ngài *Sīvali* mãi còn thế gian
Cầu mong thiên chúng các hàng
Cùng chung nhân loại vô vàn mến con
Đức *Sīvali* tợ non
Lộc tài Đại Đức hoàn toàn cao thanh
Cầu xin tài lộc phát sanh
Cho con hưởng quả an lành Ngài ban
Cầu mong thiên chúng các hàng
Cùng chung nhân loại vô vàn mến con.
Ân *Sīvali* mãi còn
Bậc Thầy cao thượng cho con đội đầu
Kính Ngài là bậc nhiệm mầu
Con luôn đảnh lễ, mong cầu lạc an.

-ooOoo-

Sīvali



Sīvali-gāthā
(Kệ tụng Sīvali)

Việt dịch: HUYỀN THANH

1_Sīvali ca mahāthero (Sīvali là bậc Đại Trưởng Lão)
Devatā narā pūjito (Được chư Thiên và con người cúng dường)
Soraho paccayādimhi (Do quan hệ nhân quả đặc biệt đó)
Ahaṃ vandāmi taṃ sadā (Tôi luôn luôn đảnh lễ Ngài)

2_**Sīvali ca mahāthero** (Sīvali là bậc Đại Trưởng Lão)
Yakkhā devābhipūjito (Đã được Dạ Xoa và chư Thiên cúng dường)
Soraho paccayādimhi (Do quan hệ nhân quả đặc biệt đó)
Ahaṃ vandāmi taṃ sadā (Tôi luôn luôn đỉnh lễ Ngài)

3_**Sīvali ca mahātherassa etaṃ** (Sīvali là bậc Đại Trưởng Lão như thế)
Gunaṃ sotthi lābhaṃ bhavantu me (Cầu xin Công Đức, sự an vui, tài lộc đến với tôi)

4_Sīvali ca mahāthero (Sīvali là bậc Đại Trưởng Lão)
Lābha lābha nirantaraṃ (Đạt được sự phú quý không có gián đoạn)
Sīvali ca mahāthero (Sīvali là bậc Đại Trưởng Lão)
Lābha-sukhaṃ bhantu me (Xin cho tôi có được tài lộc và sự an lạc)

KỆ CẦU TÀI LỘC

1_ Sīvali ca mahānāmaṃ (Sīvali là bậc Đại Danh)
Sīvali ca mahālābhaṃ (Sīvali là bậc Đại Phú Quý)
Sabba lābham bhavissati (Phát sinh tất cả tài lộc)
Therassa ānubhāvena (Do Uy Đức trang nghiêm của đấng Trưởng Lão)
Sabbe hontu piyaṃ mama (Cầu xin hết thảy hữu tình đều thương mến tôi)
Sadā hontu piyaṃ mama (Tôi luôn luôn nhận được sự thương mến ấy)

2_Sīvali ca mahāthero (Sīvali là bậc Đại Trưởng Lão)
Mama sīse ṭhapetvāna (Ngự ngay trên đỉnh đầu của tôi)
Mantitena jayomantaṃ (Chỉ dạy điều cát tường thù thắng)
Ahaṃ vadāmi sabbadā (Tôi luôn luôn đỉnh lễ tôn kính Ngài)

_ Bản Kệ Tụng khác:

Na jalita prasiddi lābha

(Y như là nhóm lửa khiến cho đạt được sự thành tựu cao hơn)

Việt dịch: HUYỀN THANH

1_Sīvali ca mahā-lābhaṃ (Sīvali là bậc Đại Phú Quý)
Sabba lābhaṃ piyaṃ mama (Xin tất cả bậc Phú Quý đều thương mến tôi)

2_Sīvali ca mahā-nāmaṃ (Sīvali là bậc Đại Danh)
Sīvali ca mahā-lābhaṃ (Sīvali là bậc Đại Phú Quý)
Sabba lābhaṃ bhavissati (Phát sinh tất cả tài lộc)
Ahaṃ vandāmi pūjito (Do sự lễ bái cúng dường của tôi)
Sabba lābhaṃ bhavissati hontu me (Xin tất cả tài lộc phát sinh đến với tôi)

_Ghi chú: Sau bài Kệ trên, có thể đọc thêm các câu này để mau được thành tựu

Sabbe buddhā balapattā (Tất cả Đức Phật đều có quyền lực)
Paccekānañca yaṃ balaṃ (Các vị Độc Giác cũng có quyền lực)
Arahantānañca tejena (Các vị A La Hán cũng có uy lực)

Rakkhaṃ bandhāmi sabbaso (Tôi xin kết hợp sự duy trì bằng cách phát huy toàn bộ các lực ấy)

Eyena saccavajjena (Y như lời chân thật này)

Hontu me jaya-maṅgalaṃ (Xin cho tôi nhận được sự an vui thù thắng)

29/03/2013